

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 03 năm 2025

LỊCH GIẢNG DẠY KHOA Y - DƯỢC (TUẦN 05 HKII NĂM HỌC 2024 - 2025)

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10B																	
1	GPSL-BH 2	2-1	NQBAO					P6	5 - 8 LT6								
2	Thực vật dược	2-1	TLQTRINH					HT2	1 - 4 LT6			P4	1 - 4 LT7				
3	Sinh hoạt lớp		GVCN					HT2	10 giờ 30								
4	Hoá phân tích	1-2	NTLCHI			P10 Cô Chi	1 - 3 TL3			P10 Cô Chi	5 - 7 TL4						
5	Tiếng Anh	2-2	PMHIEN														
6	Dược lý 1	2-3	TTTLAN	PTH Dược 1 Thầy Triều	5 - 7 TH21							P7 Cô Nhi	5 - 7 TH22				
7	Tin học	1-2	NTKTHAO PHLOC			Phòng máy	5 - 8 TH1							Phòng máy	9 - 12 TH2		
8	Chính trị (ghép ĐD14)	5 - 0	NTTTRANG	P5	1 - 4 LT3					P5	1 - 4 LT4						
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 10C																	
1	GPSL-BH 2	2-1	NQBAO					P6	5 - 8 LT6								
2	Thực vật dược	2-1	TLQTRINH					HT2	1 - 4 LT6			P4	1 - 4 LT7				
3	Sinh hoạt lớp		GVCN					HT2	10 giờ 30								
4	Hoá phân tích	1-2	NTLCHI	P6 Cô Phương	5 - 7 TL3							P5 Cô Phương	5 - 7 TL4				
5	Tiếng Anh	2-2	PMHIEN														
6	Dược lý 1	2-3	TTTLAN			P4 Cô Lan	5 - 7 TH18			P9 Cô Nhi	5 - 7 TH19						
7	Tin học	1-2	TTUYEN											Phòng máy	1 - 4 LT8		
8	Chính trị (ghép ĐD14)	5 - 0	NTTTRANG	P5	1 - 4 LT3					P5	1 - 4 LT4						

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9A																	
1	KT Marketing Dược	1-3	NDTHA			P4 Cô Hà	1 - 3 TL1	P10 Cô Hà	5 - 7 TL2			P4 Cô Hà	5 - 7 TL3				
2	Sinh hoạt lớp		GVCN									P6	10 giờ 30				
3	Sử dụng thuốc 1	2-1	NDTHA TTTLAN														
4	Dược lâm sàng	2-1,5	NTTLINH TTTNHI	P4 Cô Linh	5 - 7 TL1			P7 Cô Linh	1 - 3 TL2			PTH Dược 1 Cô Nhi	1 - 3 TL3				
5	Bào chế - sinh dược học - Kiểm nghiệm và bảo quản thuốc II	2-1,5	NTKTAN CTTHUONG														
6	Pháp luật	2-0	TLQTRINH														
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 9B																	
1	KT Marketing Dược	1-3	NDTHA	P10 Cô Hà	5 - 7 TL2	P10 Cô Hà	5 - 7 TL3					P6 Cô Hà	1 - 3 TL4				
2	Sinh hoạt lớp		GVCN									P6	10 giờ 30				
2	Sử dụng thuốc 1	2-1	NTTLINH														
3	Dược lâm sàng	2-1,5	NTTLINH TTTNHI	P6 Cô Nhi	1 - 3 TL1			P7 Cô Linh	5 - 7 TL2			P10 Cô Linh	5 - 7 TL3				
4	Bào chế - sinh dược học - Kiểm nghiệm và bảo quản thuốc II	2-1,5	NTDIEP CTTHUONG														
5	Pháp luật	2-0	TLQTRINH														
6	Tin học (học ghép)									Phòng máy	1 - 4 LT8						

LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 8B																
1	Đảm bảo chất lượng thuốc	2-1	NTDIEP			PTH Dược 1 Cô Tân	5 - 7 TH8 (H)									
2	Kỹ năng giao tiếp bán hàng dược phẩm	1-2	NNTRIEU					P10	1 - 3 TL11	HT2	5 - 7 TL12	PTH Dược 1	5 - 7 TL13			
3	Sinh hoạt lớp		GVCN							HT2	10 giờ 30					
4	Tiếng Anh chuyên ngành	1-2	NTTLINH							HT2 Cô Uyên Thi	1 - 3 TH3	HT2 Cô Uyên Thi	1 - 3 TH4	HT2 Cô Uyên Thi	1 - 3 TH5	
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 8C																
1	Đảm bảo chất lượng thuốc	2-1	NTKTAN	PTH Dược 1 Cô Diệp	9 - 11 TH10 (H)											
2	Kỹ năng giao tiếp bán hàng dược phẩm	1-2	CTTHUONG	P9 Cô Tân	5 - 7 TH10			P4 Cô Tân	5 - 7 TH11	P7 Cô Tân	5 - 7 TH12					
3	Sinh hoạt lớp		GVCN					P4	16h30							
4	Tiếng Anh chuyên ngành	1-2	NTTLINH			HT2 Cô Việt	9 - 11 TH2	HT2 Cô Việt	9 - 11 TH3			HT2 Cô Việt	5 - 7 TH4			
LỚP CAO ĐẲNG DƯỢC 6 (HỌC LẠI-HỌC CẢI THIẾN)																
1	ĐBCL THUỐC (ghép CĐ Dược 8C)	2-1	NTKTAN	PTH Dược 1 Cô Tân	9 - 11 TH10 (H)											
2	Thực vật dược (ghép DS10A)	2-1	TLQTRINH	P4	1 - 4 LT6	P9	1 - 4 LT7			P6	1 - 2 LT8 (H)					
3	Sử dụng thuốc 1 (ghép D8C)	2-1														
4	KT Marketing Dược (Ghép D9C)	1-3	NDTHA					P6 Cô Hà	1 - 3 TL3							

[illegible]

LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1B																	
1	Tiếng Anh	2-2	PMHIEN	HT2	5 - 7 TL17							P9	5 - 7 TL18				
2	Sự HTBT và QTPH	2-1	HPTPHUNG														
3	Giao tiếp - GDSK trong TH Y khoa	1-1	ĐTNNGUYET			P7 Cô Diễm	1 - 3 TH1	P2 Cô Diễm	5 - 7 TH2	P7 Cô Diễm	1 - 3 TH3						
4	Sinh hoạt lớp		GVCN			P6	10 giờ 30										
5	MT và sức khỏe	2-0	PTPHIEN														
6	KT điều dưỡng	0-2	VĐTRAM PTPHIEN					PK Bệnh 1 PK Bệnh 2	1 - 3 TH15								
7	Tâm lý người bệnh - Y đức	2-0	NVTOI														
8	Lâm sàng Kỹ thuật điều dưỡng	0-2															
LỚP CAO ĐẲNG Y SỸ 1C																	
1	Tiếng Anh	2 - 2	DQSY	Thầy Sỹ	9 - 12 LT9							Thầy Sỹ	9 - 12 LT10				
2	Sinh hoạt lớp		GVCN		20 giờ 30												
3	Sự HTBT và QTPH	2-1	NQBAO			Thầy Bảo	9 - 12 LT1			Thầy Bảo	9 - 12 LT2						
4	Giao tiếp - GDSK trong TH Y khoa	1-1	LTKDIEM											Cô Diễm P9	1 - 4 TL7 5 - 8 TL8 (H)		

6	MT và sức khỏe	2-0	PTPHIEN														
7	Kỹ thuật điều dưỡng	0-2	NTHLAM Nhóm 1														
			LHATHI Nhóm 2														
8	Tâm lý người bệnh - Y đức	2-0	NVTOI														
9	Lâm sàng Kỹ thuật điều dưỡng	0-2															
LỚP TRUNG CẤP Y SỸ ĐA KHOA 25																	
1	Tin học	1-1	TTUYEN											Phòng máy	5 - 7 LT6		
2	Phục hồi chức năng	1-0	LCQANH														
3	Y học cổ truyền nâng cao (Môn tự chọn)	1-1															
4	Y học cổ truyền	2-1	DQTRI														
5	Thực tập lâm sàng bệnh viện	0-2		BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8	BV	1 - 8				
6	Sinh hoạt lớp			P7	10 giờ 30												

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Tới